**ĐỀ CƯƠNG**

**Báo cáo tổng kết về công tác xây dựng Đảng nhiệm kỳ 2020 - 2025**

*(Kèm theo Công văn số 1269- CV/ĐUK, ngày 04/01/2024 của Đảng ủy Khối)*

*-----*

# MỞ ĐẦU

- Khái quát về đặc điểm, tình hình (cơ quan, đơn vị).

- Những thuận lợi, khó khăn tác động trực tiếp đến công tác xây dựng Đảng.

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG NHIỆM KỲ 2020 - 2025

Cấp ủy, tổ chức đảng căn cứ Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; nghị quyết, chủ trương của Đảng có liên quan đến công tác xây dựng Đảng được ban hành, nhất là trong nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảngvà chức năng, nhiệm vụ để đánh giá kết quả công tác xây dựng Đảng nhiệm kỳ 2020-2025, tập trung vào các nội dung sau:

 **1. Xây dựng Đảng về chính trị**

 - Việc kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, vận dụng và phát triển sáng tạo phù hợp với thực tiễn Việt Nam; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; đường lối đổi mới vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; bảo vệ Cương lĩnh, Điều lệ Đảng, đường lối, chủ trương, nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng; bảo vệ Hiến pháp và pháp luật.

 - Nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền của Đảng; giữ vững bản chất giai cấp công nhân của Đảng; lập trường, bản lĩnh chính trị, trí tuệ, tính chiến đấu của toàn Đảng và mỗi cán bộ, đảng viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt các cấp, nhất là cấp chiến lược.

- Thực hiện nghiêm nguyên tắc, quy định; thực hành dân chủ gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương của Đảng. Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác hoạch định đường lối, chủ trương đáp ứng yêu cầu tình hình mới; năng lực dự báo và ứng phó với những vấn đề phát sinh trong thực tiễn; năng lực thể chế hóa, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện; khắc phục yếu kém, hạn chế, né tránh trách nhiệm trong công tác lãnh đạo thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng.

- Nội dung khác có liên quan gắn với nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

*(Việc đánh giá nội dung này cần gắn với Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018; Quy định số 85-QĐ/TW, ngày 07/10/2022 của Ban Bí thư về việc cán bộ đảng viên thiết lập và sử dụng trang thông tin điện tử cá nhân trên Internet, mạng xã hội và các văn bản của Đảng có liên quan ban hành trong nhiệm kỳ XIII).*

**2. Xây dựng Đảng về tư tưởng**

- Đổi mới nội dung, phương thức công tác tư tưởng, kết hợp giữa xây và chống, xây là cơ bản, chiến lược; bảo đảm tính đảng, tính khoa học, tính chiến đấu, tính thực tiễn, kịp thời và hiệu quả; nâng cao chất lượng tuyên truyền, giáo dục, học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Việc giáo dục truyền thống cách mạng của Đảng; tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nâng cao nhận thức, hành động trong Đảng và Nhân dân.

- Công tác dự báo, nắm tình hình tư tưởng; xử lý thông tin, định hướng dư luận xã hội bảo đảm sự thống nhất tư tưởng trong Đảng, đồng thuận trong xã hội. Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, thông tin xấu, độc.

- Đổi mới công tác tuyên truyền, quản lý và định hướng hoạt động của các cơ quan báo chí; phát huy vai trò của văn học, nghệ thuật trên mặt trận tư tưởng; bảo đảm an ninh tư tưởng.

- Công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, cung cấp cơ sở khoa học cho việc hoạch định đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Đổi mới mô hình tổ chức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, xây dựng cơ chế, chính sách đối với các cơ quan, đội ngũ cán bộ, chuyên gia đầu ngành làm công tác nghiên cứu lý luận. Đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp, tăng cường hiệu quả hoạt động các trường chính trị, chất lượng giảng viên, báo cáo viên nhằm nâng cao trình độ lý luận chính trị, cập nhật kiến thức cho cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, gắn học tập lý luận với rèn luyện, thử thách trong thực tiễn.

- Nội dung khác có liên quan gắn với nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

*(Việc đánh giá nội dung này cần gắn với Quy định số 57-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Ban Bí thư về tiêu chuẩn và phân cấp đào tạo lý luận chính trị và các văn bản của Đảng có liên quan ban hành trong nhiệm kỳ XIII).*

**3. Xây dựng Đảng về đạo đức**

- Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, Kết luận Trung ương 4 khóa XIII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; thực hiện nghiêm các quy định nêu gương của Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.

- Thực hiện nghiêm tự phê bình và phê bình; gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân; kiểm tra việc khắc phục hạn chế, khuyết điểm qua kiểm điểm.

- Nghiên cứu, hoàn thiện chuẩn mực đạo đức cách mạng phù hợp với điều kiện mới và truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc làm cơ sở cho cán bộ, đảng viên tự giác tu dưỡng, rèn luyện, “tự soi”, “tự sửa”, nêu cao danh dự, lòng tự trọng của người đảng viên; biểu dương điển hình, tấm gương sáng; đấu tranh với biểu hiện lệch lạc, xử lý nghiêm hành vi vi phạm đạo đức, lối sống.

 - Kết hợp giữa giữ vững kỷ luật, kỷ cương của Đảng, đề cao pháp luật của Nhà nước với giáo dục, bồi dưỡng nhân cách, đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên. Tạo điều kiện cho các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu và cán bộ lãnh đạo, quản lý.

- Nội dung khác có liên quan gắn với nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

*(Việc đánh giá nội dung này cần gắn với Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, Kết luận Trung ương 4 khóa XIII; Chỉ thị số 05-CT/TW, Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị* *và các văn bản của Đảng có liên quan ban hành trong nhiệm kỳ XIII)*.

**4. Đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị**

- Nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, nhất là người đứng đầu về thực hiện nghị quyết, chủ trương của Đảng trong việc đổi mới, sắp xếp, tinh gọn và nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Việc thể chế hóa, cụ thể hóa, kết quả sắp xếp mô hình tổ chức đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị theo ngành, lĩnh vực và những nơi có đặc điểm riêng; các đơn vị sự nghiệp công lập và xã hội hóa dịch vụ công; đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã; kết quả thực hiện một số mô hình thí điểm.

- Kết quả tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm; hoàn thiện cơ chế lựa chọn, đánh giá, sàng lọc để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Nội dung khác có liên quan gắn với nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

(*Việc đánh giá nội dung này cần gắn với Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015, Kết luận số 50-KL/TW ngày 28/02/2023, Kết luận số 62-KL/TW ngày 02/10/2023; Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/02/2022, Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022, Quy định số 70-KL/TW ngày 18/7/2022, Quyết định số 71-KL/TW ngày 18/7/2022, Quyết định số 72-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị* *và các văn bản của Đảng có liên quan ban hành trong nhiệm kỳ XIII)*.

**5. Củng cố xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên**

- Việc kiện toàn tổ chức cơ sở đảng phù hợp với đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; nâng cao chất lượng hoạt động, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng ở cơ sở, nhất là ở xã, phường, thị trấn. Rà soát, bổ sung, sửa đổi, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác, quy chế làm việc của một số loại hình tổ chức cơ sở đảng.

- Nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực lãnh đạo, kỹ năng và nghiệp vụ công tác đảng cho đội ngũ cấp ủy viên cơ sở, nhất là bí thư cấp ủy.

- Kết quả thực hiện chủ trương bí thư cấp ủy đồng thời là thủ trưởng của cơ quan, đơn vị; bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân; bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban nhân dân ở những nơi đủ điều kiện; bí thư chi bộ đồng thời là trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố hoặc trưởng ban công tác mặt trận.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, tự phê bình và phê bình, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên hằng năm; kiểm tra, giám sát, xử lý tổ chức đảng, đảng viên vi phạm. Kết quả thí điểm tổ chức sinh hoạt đảng đối với cơ sở đảng có tính chất đặc thù, hoàn cảnh đặc biệt.

- Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên, thực hiện các mục tiêu về kết nạp Đảng; phát hiện, bồi dưỡng, kết nạp Đảng đối với đoàn viên ưu tú, trưởng thành trong lao động, học tập, trong lực lượng vũ trang, học sinh, sinh viên, công nhân, trí thức, doanh nhân… Nâng cao chất lượng đảng viên ở miền núi, biên giới, hải đảo.

- Công tác quản lý đảng viên, rà soát, sàng lọc, đưa đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

- Nội dung khác có liên quan gắn với nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

*(Việc đánh giá nội dung này cần gắn với Nghị quyết số 21-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII; Quy định số 213-QĐ/TW ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị; Hướng dẫn số 03-HD/TW ngày 27/12/2022 của Ban Bí thư* *và các văn bản của Đảng có liên quan ban hành trong nhiệm kỳ XIII)*.

**6. Xây dựng đội ngũ cán bộ và công tác bảo vệ chính trị nội bộ**

- Hoàn thiện thể chế Đảng lãnh đạo công tác cán bộ; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cải cách hành chính; kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ. Xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

- Thực hiện chủ trương của Đảng về công tác cán bộ: đánh giá, đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, luân chuyển, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; kiểm tra, giám sát công tác cán bộ; phát hiện, lựa chọn, thu hút, trọng dụng nhân tài; khuyến khích, bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, năng động, sáng tạo vì lợi ích chung; miễn nhiệm, thay thế những cán bộ bị kỷ luật, phẩm chất, năng lực, uy tín giảm sút; công tác cán bộ trẻ, nữ, người dân tộc thiểu số.

 - Công tác bảo vệ chính trị nội bộ, phòng ngừa, đấu tranh với hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, tổ chức phản động, phần tử cơ hội, bất mãn chính trị; bảo vệ Đảng, cán bộ, đảng viên; bảo vệ khối đại đoàn kết dân tộc. Đấu tranh, xử lý cán bộ có động cơ sai trái, xuyên tạc, kích động, gây mất đoàn kết nội bộ.

- Nội dung khác có liên quan gắn với nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

(*Việc đánh giá nội dung này cần gắn với Quy định số 50-QĐ/TW ngày 27/12/2021, Quy định số 65-QĐ/TW ngày 28/4/2022, Quy định số 80-QĐ/TW ngày 18/8/2022, Quy định số 41-QĐ/TW ngày 01/11/2021, Quy định số 58-QĐ/TW ngày 08/2/2022, Quy định số 96-QĐ/TW ngày 02/2/2023, Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023, Kết luận số 08-KL/TW ngày 15/6/2021; Quy định số 57-QĐ/TW ngày 08/02/2022, Kết luận số 27-KL/TW ngày 21/02/2022 của Ban Bí thư* *và các văn bản của Đảng có liên quan ban hành trong nhiệm kỳ XIII)*.

**7. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng**

- Nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên đối với công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát của Đảng.

- Hoàn thiện quy định, quy chế, quy trình, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng bảo đảm khách quan, dân chủ, đồng bộ, thống nhất, chặt chẽ, khả thi. Kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng.

- Việc tự kiểm tra, nắm tình hình, dự báo, phát hiện, phòng ngừa, ngăn chặn khuyết điểm, vi phạm từ sớm, từ xa.

- Công tác kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt ở những lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ xảy ra tiêu cực, tham nhũng có nhiều bức xúc, dư luận xã hội quan tâm; việc kết hợp kiểm tra, giám sát thường xuyên với kiểm tra, giám sát theo chuyên đề, kiểm tra đột xuất và kiểm tra dấu hiệu vi phạm; kiểm tra của cấp trên đối với cấp dưới.

- Phối hợp công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với thanh tra, kiểm toán nhà nước và điều tra, truy tố, xét xử của các cơ quan bảo vệ pháp luật; phối hợp giám sát của Đảng với giám sát của Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Nội dung khác có liên quan gắn với nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

(*Việc đánh giá nội dung này cần gắn với Quy định số 22-QĐ/TW ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương; Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/4/2022, Quy định số 69-QĐ/TW ngày 06/7/2022, Quy định số 131-QĐ/TW, ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị và các văn bản của Đảng có liên quan ban hành trong nhiệm kỳ XIII*.

**8. Tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng**

- Nhận thức, hành động của các cấp ủy đảng, hệ thống chính trị về công tác dân vận; việc phát huy vai trò của Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

- Việc cụ thể hóa, thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng về công tác dân vận; phương châm *“Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”; xây dựng cơ chế để nhân dân tham gia xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, xây dựng đội ngũ cán bộ.

- Phối hợp thực hiện quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; phối hợp giữa chính quyền, các cơ quan, tổ chức với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp; xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên trách công tác dân vận.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận của các cơ quan Đảng, Nhà nước và chính quyền các cấp, nhất là đối với đồng bào dân tộc thiểu số, tôn giáo, đồng bào Việt Nam ở nước ngoài.

- Nâng cao chất lượng hoạt động giám sát, phản biện xã hội, đóng góp ý kiến của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân; đa dạng hóa hình thức tổ chức và phương thức tập hợp, vận động, nắm bắt kịp thời tâm tư, nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của các tầng lớp nhân dân.

- Phát huy quyền làm chủ của nhân dân và quan tâm chăm lo đời sống của nhân dân; thực hiện dân chủ ở cơ sở; công tác tiếp dân, đối thoại, giải quyết kiến nghị của Nhân dân và xử lý các vấn đề bức xúc liên quan đến đời sống nhân dân, các vụ khiếu kiện đông người, vượt cấp, kéo dài.

- Nội dung khác có liên quan gắn với nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

(*Việc đánh giá nội dung này cần gắn với Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI và Kết luận số 43-KL/TW; Quyết định số 23-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 18-CT/TW, ngày 26/10/2022, Kết luận số 114-KL/TW, ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư và các văn bản của Đảng có liên quan ban hành trong nhiệm kỳ XIII)*.

**9. Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực**

- Quán triệt, triển khai thực hiện chủ trương, nghị quyết, Chiến lược quốc gia về phòng chống tham nhũng; kết hợp giữa phòng ngừa với chủ động phát hiện, xử lý nghiêm. Công tác thông tin, tuyền truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, coi đây là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; kiểm soát quyền lực trong các cơ quan tham gia công tác này.

- Thực hiện đồng bộ công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; phát hiện, xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, hiệu quả thu hồi tài sản tham nhũng.

- Kết quả nổi bật trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và thu hồi tài sản tham nhũng, nhất là những vụ án tham nhũng, tiêu cực lớn, đặc biệt nghiêm trọng, tồn đọng đã lâu, xảy ra trên diện rộng.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả phối hợp và xây dựng đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở địa phương.

- Phát huy vai trò của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan báo chí và Nhân dân trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Nội dung khác có liên quan gắn với nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

*(Việc đánh giá nội dung này cần gắn với Thông báo Kết luận số 12-KL/TW, ngày 06/4/2022, Quy định số 132-QĐ/TW, ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị, Quy định số 67-QĐ/TW, ngày 02/6/2022 của Ban Bí thư và các văn bản của Đảng có liên quan ban hành trong nhiệm kỳ XIII).*

**10. Đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng**

- Đổi mới phương thức lãnh đạo, phương thức cầm quyền của Đảng trong việc nâng cao năng lực dự báo, tầm nhìn trong hoạch định đường lối, chính sách, ban hành văn bản, năng lực thể chế hóa, cụ thể hóa, lãnh đạo tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng.

- Nâng cao chất lượng công tác lập pháp, quản lý nhà nước, cải cách tư pháp, cải cách hành chính; đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, cụ thể hóa tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, trách nhiệm người đứng đầu.

- Công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tạo sự thống nhất trong Đảng, đồng thuận của Nhân dân trong tổ chức thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng.

- Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng trong công tác kiểm tra, giám sát; kỷ luật đảng; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; kiểm soát quyền lực.

- Cải cách hành chính trong Đảng; đổi mới phong cách lãnh đạo, phương pháp công tác, lề lối làm việc, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu và kết nối thông tin.

- Nội dung khác có liên quan gắn với nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

*(Việc đánh giá nội dung này cần gắn với Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 17/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương; Kết luận số 54-KL/TW ngày 09/5/2023 của Ban Bí thư và các văn bản của Đảng có liên quan ban hành trong nhiệm kỳ XIII).*

**II. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, GIẢI PHÁP ĐỘT PHÁ**

Đánh giá kết quả thực hiện 03 nhiệm vụ trọng tâm: (1) Đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái, tự diễn biến, tự chuyển hóa; (2) Xây dựng đội ngũ cán bộ; (3) Xây dựng tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện 03 đột phá: (1) Hoàn thiện thể chế liên quan đến xây dựng Đảng và hệ thống chính trị; (2) Phát huy dân chủ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đổi mới sáng tạo; (3) Đấu tranh phòng chống tham nhũng, tiêu cực; phân cấp, phân quyền; kiểm tra, giám sát; kiểm soát quyền lực.

**III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### 1. Ưu điểm và nguyên nhân

- Đánh giá khái quát về những chuyển biến tích cực trong công tác xây dựng Đảng so với nhiệm kỳ trước.

- Những kết quả nổi bật trong công tác xây dựng Đảng.

***Nguyên nhân*** (khách quan và chủ quan)

- Về đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng, thống nhất ý chí, hành động và quyết tâm chính trị của cấp ủy, tổ chức đảng.

- Về sự đoàn kết, đổi mới, chủ động, sáng tạo và ý thức kỷ luật, kỷ cương trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên.

- Về trách nhiệm tham gia xây dựng Đảng của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân.

- Nguyên nhân khác.

### 2. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

Đánh giá khái quát, nêu bật hạn chế, khuyết điểm trong công tác xây dựng Đảng.

***Nguyên nhân*** (khách quan và chủ quan)

- Về nhận thức của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên đối với tầm quan trọng của công tác xây dựng Đảng trong giai đoạn mới.

- Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện của cấp ủy, tổ chức đảng.

- Về chấp hành nguyên tắc, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, nhất là cấp ủy viên và cán bộ lãnh đạo, quản lý.

- Về các cơ quan tham mưu công tác xây dựng Đảng và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

 - Nguyên nhân khác.

### 3. Bài học kinh nghiệm

(1) Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng; kiên định, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp với thực tiễn ở địa phương, cơ quan, đơn vị; giữ vững và thực hiện nghiêm các nguyên tắc của Đảng. Coi trọng công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận.

(2) Về đoàn kết, thống nhất nhận thức, ý chí và quyết tâm hành động trong Đảng; chú trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng là việc làm thường xuyên, liên tục, xác định từng nhiệm vụ trọng tâm, đột phá trong từng giai đoạn nhất định.

(3) Về sự lãnh đạo, chỉ đạo, thể chế hóa, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, liên thông giữa quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

(4) Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Nêu cao ý thức, trách nhiệm của từng cán bộ, đảng viên trong tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị, nhận thức sâu sắc về trách nhiệm trước Đảng, trước Nhân dân.

(5) Quán triệt sâu sắc quan điểm “Dân là gốc”, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng.

(6) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng; kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

(7) Bài học kinh nghiệm khác.

**IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỦA CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG NHIỆM KỲ 2025 -2030**

Dự báo bối cảnh, các yếu tố tác động đến công tác xây dựng Đảng trong nhiệm kỳ tới *(thuận lợi, khó khăn)*.

**1. Phương hướng**

- Kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng.

- Đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả, tạo sự chuyển biến trong công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức bộ máy, công tác cán bộ, cơ sở đảng và đảng viên, kiểm tra, giám sát, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, công tác dân vận, đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng. Chú trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị.

- Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên.

- Tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng.

**2. Nhiệm vụ, giải pháp**

Trên cơ sở kết quả công tác xây dựng Đảng nhiệm kỳ 2020-2025, các cấp ủy nghiên cứu, đề xuất nhiệm vụ, giải pháp xây dựng Đảng nhiệm kỳ tới phù hợp với thực tiễn địa phương, đơn vị, cụ thể như sau:

2.1. Xây dựng Đảng về chính trị

2.2. Xây dựng Đảng về tư tưởng

2.3. Xây dựng Đảng về đạo đức

2.4. Đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị

2.5. Xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên

2.6. Công tác cán bộ và bảo vệ chính trị nội bộ

2.7. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng

2.8. Công tác dân vận và mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng

2.9. Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

2.10. Đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng

**3. Nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp đột phá**

Từ thực tế công tác lãnh đạo, chỉ đạo của địa phương, cơ quan, đơn vị, các cấp ủy, tổ chức đảng đề xuất nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp đột phá trong công tác xây dựng Đảng trong nhiệm kỳ tới.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_